

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ cấm mốc giới và biển pa nông công bố Quy hoạch phân khu xây dựng trực đô thị Chiềng Sinh – Nà Sản, thành phố Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1616/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án Quy hoạch phân khu xây dựng trực đô thị Chiềng Sinh – Nà Sản, thành phố Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 380/TTr-SXD ngày 07/10/2022 và Kết quả thẩm định số 220/KQTĐ-SXD ngày 05/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ cấm mốc giới quy hoạch với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Quy hoạch phân khu xây dựng trực đô thị Chiềng Sinh – Nà Sản, thành phố Sơn La.

2. Hạng mục: Cấm mốc giới quy hoạch và biển pa nông công bố quy hoạch.

3. Chủ đầu tư: Sở Xây dựng.

4. Địa điểm xây dựng: Phường Chiềng Sinh – thành phố Sơn La và khu vực mở rộng thuộc huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

5. Yêu cầu về cấm mốc giới quy hoạch

5.1. Yêu cầu chung

- Căn cứ hồ sơ quy hoạch đã được phê duyệt và bản đồ khảo sát đo vẽ địa

hình, thực hiện đánh giá hiện trạng khu vực cấm mốc giới về: Địa hình, địa chất, hiện trạng công trình,...

- Trên cơ sở kết quả đánh giá hiện trạng và bản vẽ quy hoạch giao thông, chỉ giới đường đỏ theo quy hoạch đã được phê duyệt, xây dựng hồ sơ cấm mốc và phương án cấm mốc giới quy hoạch ngoài thực địa, đảm bảo thuận lợi trong công tác quản lý, kiểm tra và bảo vệ mốc giới.

- Sử dụng lưới khống chế mặt bằng, lưới khống chế cao độ đã được xây dựng trong quá trình đo vẽ, khảo sát địa hình để lập hồ sơ cấm mốc và triển khai cấm mốc ngoài thực địa bằng máy toàn đạc điện tử (*máy có độ chính xác cao, đã được kiểm nghiệm*) theo đúng hồ sơ thiết kế mốc được phê duyệt.

- Cột mốc, ký hiệu các loại mốc, khoảng cách cấm mốc giới ngoài thực địa: Tuân thủ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/03/2016 của Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng và các quy định khác có liên quan.

5.2. Yêu cầu kỹ thuật

- Đế mốc ranh giới, mốc chỉ giới đường đỏ và mốc tim đường kết cấu bằng bê tông đá 1x2 mác 200 có kích thước 40x40x50 cm. Đế mốc đỡ trực tiếp khi chôn mốc, đế mốc gắn với thân mốc 50cm.

- Thân mốc ranh giới quy hoạch có mặt cắt ngang hình tam giác đều, chiều dài cạnh 15 cm, mốc dài 140 cm, được làm bằng bê tông cốt thép mác 200# và chôn sâu 100 cm dưới mặt đất (*phần gắn với đế mốc 50 cm*), phần nổi lên bên trên 40cm, mặt mốc được gắn tim sứ có khắc chìm ký hiệu và số hiệu mốc (RG).

- Thân mốc tim đường có mặt cắt ngang hình tròn đường kính 15 cm, mốc dài 140 cm, được làm bằng bê tông cốt thép mác 200 và chôn sâu 100cm dưới mặt đất (*phần gắn với đế mốc 50 cm*), phần nổi lên bên trên 40 cm, mặt mốc được gắn tim sứ có khắc chìm ký hiệu và số hiệu mốc (TĐ).

- Thân mốc chỉ giới đường đỏ có mặt cắt ngang hình vuông, chiều dài cạnh 15 cm, mốc dài 90 cm, được làm bằng bê tông cốt thép mác 200# và chôn sâu 100 cm dưới mặt đất (*phần gắn với đế mốc 50 cm*), phần nổi lên bên trên 40 cm, mặt mốc được gắn tim sứ có khắc chìm ký hiệu và số hiệu mốc (CGĐ).

6. Khối lượng công việc cần thực hiện

- Quy mô diện tích cấm mốc giới quy hoạch: Khoảng 2.128,42 ha.

- Số lượng mốc giới quy hoạch: Khoảng 250 mốc (*bao gồm các loại mốc: tim đường, ranh giới quy hoạch, chỉ giới đường*).

- Biên pa nô công bố quy hoạch: Khoảng 02 biên.

7. Kinh phí thực hiện cấm mốc quy hoạch

- **Tổng dự toán (tạm tính): 605.000.000,0 đồng.**

- **Nguồn vốn:** Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế ngân sách tỉnh (*theo Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND tỉnh Sơn La*).

8. Thời gian lập hồ sơ cắm mốc: Quý IV năm 2022.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng tổ chức lập hồ sơ cắm mốc và biển pa nô công bố Quy hoạch phân khu xây dựng trục đô thị Chiềng Sinh – Nà Sản, thành phố Sơn La, thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND thành phố Sơn La; Chủ tịch UBND huyện Mai Sơn; Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT(Toàn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Minh